

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 145/2020/HSST

Ngày: 10/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn – Cán bộ hưu trí;
Ông Nguyễn Ngọc Vân – Cán bộ hưu trí;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Cán bộ TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2020/HSST ngày 27/10/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST – HS ngày 28/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**- Sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn C, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Đoàn thể: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Văn H, sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Chu Thị C, sinh năm 1965; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1999; Con: 01 con, sinh năm 2020; Điều trú tại: Thôn C, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Chị em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

-Anh Vương Văn T – sinh năm 1994 (Đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Vương Thị T – sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

-Anh Vương Văn Đ – Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Vương Văn Th – Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Khoảng hơn 21 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 ở Thôn C, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe công nông (loại xe tự chế) đi từ bãi đất trồng thôn H, thị trấn N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang ra đường tỉnh lộ 295b (hướng thành phố Bắc Giang đi thành phố Bắc Ninh). Sau khi đi vào đường 295b, C điều khiển xe công nông đi trên phần đường bên trái theo hướng đi của mình đi chậm được khoảng 20 mét đến Km 17 + 600 m thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 1, xã Hoàng Ninh (nay là Tổ dân phố Hoàng Mai 1, thị trấn Nénh), huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì đã để phần đầu bên phải xe công nông của C va chạm với phần đầu, sườn phải xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Exciter, biển kiểm soát 23F1- 126. 23 do anh Vương Văn Đ, sinh năm 1993 ở Thôn B, xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang điều khiển chở sau là anh Vương Văn T, sinh năm 1994 ở cùng thôn đi hướng ngược chiều, làm xe mô tô bị đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt đường, an và anh T bị hất văng khỏi xe và ngã bất tỉnh trên mặt đường. Sau đó, C cùng nhân dân đưa anh Đ và anh T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu. Đến ngày 15 tháng 3 năm 2020, anh T chết; ngày 23 tháng 3 năm 2020 anh Đ ra viện và điều trị ngoại trú tại nhà.

Sau khi nhận được tin báo trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thành lập Hội đồng khám nghiệm tử thi và tiến hành xác minh theo quy định của pháp luật.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường:** (Phải trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định theo chiều từ Bắc Ninh đi Bắc Giang lấy cột Km 17H6 bên trái đường làm mốc. Theo chiều từ Bắc Ninh đi Bắc Giang lấy mép đường bên phải làm chuẩn).

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường tỉnh lộ 295b thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường trải nhựa phẳng, phẳng rộng 11m, được chia thành hai chiều đường cho các phương tiện chạy ngược chiều nhau rộng lần lượt là 5,5m và 5,35m, bằng một vạch sơn đứt quãng màu vàng ở giữa đường rộng 0,15m. Hai bên đường là bãi đất và cánh đồng.

Các dấu vết để lại hiện trường:

(1) là xe công nông đang đỗ trên mặt đường đầu xe hướng thành phố Bắc Ninh, đuôi xe hướng thành phố Bắc Giang. Trục bánh trước bên trái cách mép đường bên phải 0,25m; trục sau bên trái cách mép đường bên phải 0,3m.

(2) là vết trượt xước kích thước (5,35 x 0,03) m, tâm đầu vết trượt xước cách mép đường bên phải 2,8m, cuối vết trượt xước nằm dưới vị trí đầu để chân trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23, cách mép đường bên phải 6,4m.

Khoảng cách từ tâm đầu vết trượt xước số 2 đến trục bánh sau bên phải của xe công nông là 2,43m.

(3) là xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng mép đường bên phải, đuôi xe hướng mép đường bên trái. Trục bánh trước cách mép đường bên phải 5,9m, trục bánh sau cách mép đường bên phải 7m.

(4) là bãi mảnh nhựa vỡ kích thước (5 x 2) m, tâm đầu bãi mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên phải 2,7m và cách tâm đầu vết trượt xuống số 2 là 0,5m, cuối bãi mảnh nhựa vỡ dưới vị trí đầu xe mô tô biển kiểm soát 23F1 - 126.23.

(5) là bãi máu kích thước (2,2 x 0,45) m, tâm bãi máu cách mép đường bên phải 3,7m và cách trục bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23 là 9,6m.

Khoảng cách 16,6m tính từ trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23 đến cột Km17H6 bên trái đường được xác định là mốc của hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Thu giữ: một xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23; một xe công nông.

*** Kết quả khám xe:**

+Xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23:

Vỡ khuyết đầu chắn bùn trước bên phải và cánh yếm phải.

Tay nắm bên phải bị chùn cong theo hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên và bật khuyết đầu núm tay nắm, mặt trước có vết rách, mài sát cao su, dính chất màu trắng (dạng tổ chức mô cơ thể người), hướng từ trước ra sau, kích thước (03 x 02) cm, tâm cách đất 113cm.

Mặt trước tay phanh bên phải có vết hằn lõm, mài sát kim loại, dính chất màu nâu. (dạng rỉ sét), hướng từ trước ra sau, trên diện (14 x 01) cm, cách đất 110cm.

Hai giảm sóc trước chùn cong theo hướng từ trước ra sau; mặt ngoài giảm sóc trước bên phải có vết mài sát kim loại, sạch bụi đất, hướng từ trước ra sau, kích thước (26 x 04) cm, tâm cách đất 27cm; tương ứng vị trí này cụm phanh đĩa bánh trước có vết rách, hằn lõm cao su, kim loại, hướng từ trước ra sau, kích thước (03x 02) cm, tâm cách đất 32cm.

Bàn đạp phanh phải, đế chân bên phải chùn cong theo hướng từ trước ra sau, cạnh trước đế chân bên phải dính chất màu đen (nghi cao su).

Đầu ngoài đế chân trước bên trái có vết mài sát kim loại, dính chất màu trắng đục.

Đầu ngoài tay cầm bên trái có vết mài sát kim loại kích thước (03 x 02) cm.

+ Xe công nông màu sơn xanh:

Mặt trước bên phải giá kim loại đầu xe (vị trí trên trục bánh trước) có vết mài sát kim loại, cạnh dưới dính chất màu đen (nghi cao su), mặt trong dính chất màu nâu đỏ (nghi máu), dạng bản, hướng từ trước ra sau, kích thước (03 x 10) cm, tâm vết cách đất 101cm.

Má ngoài lốp bánh trước bên phải có hai vết rách, mài sát cao su, sạch bụi đất: Vết 1 tại vị trí chữ “CARGOMATE” hướng từ ngoài vào trong, kích thước (18 x 10) cm, tâm cách chân van 46cm, vết 2 tại vị trí “16PP”, hướng từ trong ra ngoài, kích thước (16 x 5) cm, tâm cách chân van 14cm.

Mặt ngoài ốc vít và lazăng bánh trước bên phải có vết mài sát kim loại, dính tạp chất màu đen (nghi cao su) và chất màu xanh (nghi sơn), kích thước (11 x 02) cm, tâm cách chân van 25cm.

Tại bản kết luận giám định số 481/KL-KTHS ngày 20 tháng 4 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 23F1 - 126. 23 và xe công nông trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Ninh đi Bắc Giang.

Dấu vết mài sát kim loại, dính chất màu nâu đỏ ở mặt trong bên phải giá kim loại đầu xe của xe công nông được hình thành do va chạm với cơ thể người tạo nên. Không đủ cơ sở để xác định của nạn nhân T hay nạn nhân Đ.

Không đủ cơ sở để xác định khi xảy ra tai nạn xe công nông đang ở trạng thái chuyển động hay dừng, đỗ và tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

+ Khám ngoài:

Tử thi nam giới, được xác định là Vương Văn Thắng, thể trạng phát triển bình thường, chiều dài đỉnh gót 162cm.

Ngoài mặc áo sọc trắng xanh dài tay. Mặc quần sọc trắng xanh.

Tử thi đang trong giai đoạn cứng xác. Da niêm mạc nhợt nhạt, vết hoen tử thi tập trung mặt sau cơ thể màu tím nhạt.

Đầu: Tóc đen, cắt trung bình. Vùng cằm có vết chọt da kích thước (8x7)cm. Vùng trán phải có đám chọt da sưng nề kích thước (3,5x2,5)cm. Vùng trán trái có vết chọt da kích thước (1 x 0,5)cm.

Mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, đồng tử giãn. Mũi, miệng chảy dịch màu nâu đen, hai tai khô. Vùng trên cung mày phải có vết chọt da kích thước (2x0,5)cm. Gò má phải có vết chọt da kích thước (1,5x1)cm. Môi trên bên trái có vết chọt da kích thước (4x0,5)cm. Má trái có đám chọt da kích thước (4x1)cm.

Cổ: Chắc. Không thấy dấu vết thương tích.

Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Trước ngực có vết chọt da kích thước kích thước (6x2,5)cm. Vùng lưng có vết chọt da kích thước (0,5x0,3)cm.

Tay phải: Khuỷu tay phải có vết chọt da kích thước (5x2)cm. Mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải có vết bầm tím kích thước (9x4)cm. Mặt sau cổ tay phải có vết chọt da kích thước (0,8x0,2) cm. Mu bàn tay phải có hai vết chọt da kích thước (2x0,5)cm và (0,5x0,5)cm.

Tay trái: Mu tay trái có vết chọt da kích thước (0,5x0,5)cm, mặt mu các ngón 2, 3, 4, 5 có nhiều vết chọt da trên diện (7x1)cm.

Chân phải: Gối phải có vết chọt da kích thước (3x1)cm. Mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải có vết chọt da kích thước (2x1)cm.

Chân trái: Không thấy dấu vết thương tích.

Bộ phận sinh dục ngoài: Không thấy dấu vết thương tích, đầu dương vật chảy ít dịch trắng đục.

Hậu môn không thoát phân.

Khám kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương nào khác.

+ Khám trong:

Sọ não: Bộc lộ da đầu vùng chằm thấy; tụ máu dưới da đầu vùng chằm kích thước (13x10)cm. Vỡ xương sọ vùng chằm kích thước (8x0,2)cm, qua kẽ xương sọ vỡ có nhiều máu màu đỏ chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3946/20/GDPY ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận nguyên nhân chết: Chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số 146/CT - VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Văn Cra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo điều khiển xe công nông tự chế đi trên phần đường trái, gây ra va chạm với xe mô tô của anh T và anh Đ, hậu quả làm anh T bị chết anh Đ bị thương, lỗi do bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh Vương Văn T tổng số tiền là 65.000.000 đồng và bồi thường cho anh Vương Văn Đ là 25.000.000 đồng.

Đại diện hợp pháp cho bị hại chị Vương Thị T, bị hại anh Vương Văn Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình anh Vương Văn T do chị Vương Thị T đại diện 65.000.000 đồng, anh Vương Văn Đ 25.000.000 đồng. Đến nay chị T, anh Đ không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án này.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe công nông tự chế.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, qua ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 trú tại thôn C, xã N, huyện Việt Yên điều khiển xe công nông tự chế trên đường tỉnh lộ 295b (hướng đi thành phố Bắc Giang đi thành phố Bắc Ninh). Khi đến Km 17 + 600 m thuộc địa phận thôn H, xã H (nay là Tổ dân phố H, thị trấn N), huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, do không chấp hành quy tắc tham gia giao thông, điều khiển xe đi trên phần đường trái vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Exciter, biển kiểm soát 23F1- 126. 23 do anh Vương Văn Đ, sinh năm 1993 ở Thôn B, xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang điều khiển chở sau là anh Vương Văn T, sinh năm 1994 ở cùng thôn. Hậu quả ngày 15/3/2020, anh Vương Văn T tử vong.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo tham gia giao thông nhưng không tuân thủ quy định về luật giao thông đường bộ, đi sang phần đường bên trái, hậu quả gây tai nạn làm anh T chết, anh Đ bị thương. Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác. Bị cáo được trang bị kiến thức cơ bản về luật giao thông đường bộ, nhưng thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, đi trái đường vi phạm trật tự an toàn giao thông công cộng, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Chính hành vi của bị cáo đã gây tai nạn làm cho anh Vương Văn T bị chết, anh Vương Văn Đ bị thương. Do vậy cần phải xử lý

nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Ngoài ra, bị cáo được bị hại anh Đ và đại diện hợp pháp cho anh T xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và được bị hại và đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình anh Vương Văn T do chị Vương Thị T đại diện 65.000.000 đồng, anh Vương Văn Đ 25.000.000 đồng. Đến nay chị T, anh Đ không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23F1- 126.23 quá trình điều tra xác định của Vương Văn Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Vương Văn Đ là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe công nông tự chế.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 321, Điều 322, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

-Xử phạt: Nguyễn Văn C **15 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe công nông tự chế.

+Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1 b);
- Viện KSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên

